

Số: /BC-BCĐ

Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Sơ kết triển khai, thực hiện Đề án 06 trong 6 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06). Qua 6 tháng triển khai thực hiện, Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh đánh giá sơ kết với những nội dung cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 585/KH-UBND ngày 03/3/2022 triển khai thực hiện Đề án 06; Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc triển khai Đề án 06; Quyết định số 509/QĐ-BCĐ ngày 16/03/2022 ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc triển khai, thực hiện Đề án 06 tỉnh.

- Tổ chức Hội nghị trực tuyến 3 cấp với sự tham gia của các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, Ban Chỉ đạo, Tổ công tác cấp huyện, cấp xã để triển khai các nội dung của Đề án 06 và phân công nhiệm vụ cho các ngành thành viên.

- Ban hành Kế hoạch số 1216/KH-CQTTBCĐ ngày 12/5/2022 về việc kiểm tra kết quả triển khai thực hiện Đề án 06; đã tiến hành kiểm tra 10 đơn vị cấp huyện và 17 đơn vị cấp xã. Ban hành Công văn số 1997/CV-BCĐ ngày 30/6/2022 của Ban Chỉ đạo chấn chỉnh sau kiểm tra trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các Sở ngành, Ban chỉ đạo, Tổ công tác địa phương triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, tập trung công tác tuyên truyền, thực hiện 5 nhóm tiện ích, dịch vụ công trực tuyến và xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh...

- Chỉ đạo Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành các thủ tục, kiểm tra an ninh, an toàn Hệ thống thông tin thủ tục hành chính của tỉnh, kết nối chính thức với Hệ thống Cơ sở DLQG về dân cư (tính đến ngày 10/8/2022, Điện Biên là 1 trong 14 địa phương hoàn thành kết nối chính thức).

2. Công tác chỉ đạo triển khai của các sở, ngành, địa phương

- Công an tỉnh (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Đề án 06) ban hành Kế hoạch số 419/KH-CAT-PC06 ngày 18/02/2022 về việc triển khai Đề án 06 trong Công an tỉnh; ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc triển khai

thực hiện Đề án 06 trong Công an tỉnh. Ban hành 136 văn bản chỉ đạo Công an các cấp tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp làm sạch dữ liệu dân cư; cập nhật thông tin công dân mở rộng làm giàu dữ liệu, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin dân cư, thu nhận hồ sơ CCCD, định danh điện tử và triển khai thực hiện 11/25 dịch vụ công thiết yếu theo chức năng của lực lượng Công an, góp phần thực hiện hiệu quả Đề án 06.

- Các Sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo Đề án 06, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đã tổ chức quán triệt triển khai Đề án 06 tới cán bộ, công chức, viên chức cơ quan; 14/14 Sở, ngành liên quan đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ được phân công theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn, thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác các cấp triển khai thực hiện Đề án; tổ chức quán triệt đến các cơ quan, đơn vị chuyên môn và chỉ đạo UBND cấp xã để triển khai, thực hiện (*đến ngày 31/3/2022, 10 đơn vị cấp huyện; 129 đơn vị cấp xã; 1.447 tổ dân phố, thôn, bản đã thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác, ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện, đạt 100%*).

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

- Ban hành Công văn số 1759/CV-BCĐ ngày 13/6/2022 chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền các nội dung của Đề án 06, tiện ích, lợi ích của CCCD gắn chip, định danh điện tử và các dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Công văn số 371/STTTT-BCXB ngày 17/3/2022 tăng cường công tác tuyên truyền Đề án 06; Công văn số 744/STTTT-BCXB ngày 24/5/2022 tăng cường tuyên truyền công tác triển khai thực hiện Đề án 06 bằng Baner trên Trang thông tin điện tử và tuyên truyền ngoài trời; Công văn số 398/STTTT-BCXB ngày 22/3/2022 tuyên truyền về chuyển đổi số trên Zalo, Viber; Công văn số 377/STTTT-BCXB ngày 18/3/2022 tuyên truyền Chương trình phát triển nền tảng số quốc gia và quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Chỉ đạo Công an tỉnh ban hành Công văn số 715/CAT-PX03 ngày 22/3/2022; Kế hoạch số 922/KH-CAT-PX03 ngày 13/4/2022 đẩy mạnh công tác tuyên truyền triển khai, thực hiện Đề án 06 trong toàn lực lượng.

- Chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình địa bàn tăng cường công tác tuyên truyền về Đề án 06; tiện ích, lợi ích của thẻ CCCD và định danh điện tử bằng nhiều hình thức khác nhau như: Treo băng rôn, áp phích, tuyên truyền lưu động, tuyên truyền trên loa phát thanh của xã, tờ rơi, thông qua các buổi họp tổ dân phố, thôn, bản... Đồng thời hướng dẫn người dân tạo tài khoản dịch vụ công và các bước đăng ký, giải quyết các TTHC trực tuyến.

Kết quả: Các Sở, ngành liên quan phối hợp với Báo Điện Biên Phủ, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, huyện; Chuyên mục An ninh Điện Biên và các cơ quan báo chí Trung ương tại địa phương xây dựng, phát 1.764 lượt tin, bài, phóng sự thu hút 49.600 lượt tiếp cận, 19.500 lượt tương tác, 4.700 lượt xem; Trang thông tin điện tử các Sở, ngành tỉnh đăng 450 lượt tin, bài; các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức họp triển khai tại 100% cấp xã, bản; phát 12.861 tờ rơi, panô, áp phích tuyên truyền; tổ chức 29.180 lượt tuyên truyền trên loa phát thanh bằng tiếng phổ thông và tiếng Thái, Mông, Khơ Mú... và tổ chức ra mắt mô hình điểm dịch vụ công trực tuyến theo Đề án 06 nhằm hỗ trợ người dân trong việc lập tài khoản, thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN 06

1. Nhóm tiện ích, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

1.1. Kết quả rà soát trang thiết bị, nguồn nhân lực; tập huấn, đào tạo và bố trí kinh phí thực hiện dịch vụ công trực tuyến

- Trang thiết bị: Toàn tỉnh có 821 máy tính, 360 máy in, 229 máy scan; (trong đó: Cấp tỉnh 35 máy tính, 28 máy in, 21 máy scan; cấp huyện: 108 máy tính, 63 máy in, 40 máy scan; cấp xã: 678 máy tính, 269 máy in, 168 máy scan). Tuy nhiên một số cơ quan, đơn vị thiết bị, máy tính đã cũ, cấu hình thấp cần bổ sung, thay thế, sửa chữa để đáp ứng yêu cầu công tác.

- Nguồn nhân lực: Toàn tỉnh có 986 đ/c, trong đó: Cấp tỉnh 52 đ/c, cấp huyện 308 đ/c, cấp xã 626 đ/c. Tại bộ phận một cửa, số cán bộ thực hiện giải quyết các TTHC trên môi trường điện tử có trình độ về công nghệ thông tin cơ bản, được đào tạo về nghiệp vụ chuyên ngành và được phân bổ đồng đều giữa các địa bàn.

- Chỉ đạo các Sở, ngành liên quan đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức và kiến thức pháp luật, nghiệp vụ về tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Đề án 06. *Kết quả:* Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phiên bản 2.0 và số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC cho 1.160 cán bộ, công chức bộ phận một cửa toàn tỉnh; Sở Tư pháp phối hợp các đơn vị liên quan tập huấn nghiệp vụ và cấp chứng chỉ cho 130 công chức làm công tác hộ tịch; Công an các cấp phối hợp mở 57 lớp tập huấn bồi dưỡng pháp luật, nghiệp vụ, các nội dung trọng tâm của Đề án 06 cho 4.840 lượt CBCS, thành viên Tổ công tác và các lực lượng liên quan trực tiếp tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính của Đề án 06..

- Chỉ đạo Sở Tài chính, UBND cấp huyện bố trí kinh phí triển khai, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, *kết quả:* Sở Tài chính đã bố trí 7.200.000.000 đồng phục vụ triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06 (có phụ lục chi tiết kèm theo). 9/10 UBND cấp huyện đã cấp thiết bị và kinh phí phục vụ Đề án 06 với

tổng số tiền 1.855.007.000 đồng; hiện nay còn thị xã Mường Lay chưa cấp thiết bị và kinh phí phục vụ Đề án 06 (*có phụ lục chi tiết kèm theo*).

- Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ Hướng dẫn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 Bộ Thông tin và Truyền thông, rà soát, trình UBND tỉnh dự toán kinh phí đầu tư phục vụ triển khai thực hiện Đề án 06 với tổng mức là 228.146.500.000 đồng.

1.2. Kết quả tiếp nhận thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến

- Ban hành Công văn số 1139/UBND ngày 18/4/2022 về tiếp tục rà soát, cập nhật, tích hợp, cung cấp TTHC thiết yếu thuộc lĩnh vực Hộ tịch theo Đề án 06; Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 ban hành Danh mục DVC trực tuyến mức độ 3, 4 trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022.

- Ban hành Công văn số 1381/UBND-KSTT ngày 12/5/2022 triển khai, thực hiện Văn bản số 2866/VPCP-KSTT ngày 09/5/2022 của Văn phòng Chính phủ, chỉ đạo các Sở, ngành và UBND cấp huyện thực hiện số hóa hồ sơ và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Công văn số 946/STTTT-TTCNTT&TT ngày 15/6/2022 về nâng cấp, chuyển đổi sử dụng hệ thống thông tin giải quyết TTHC phiên bản 2.0. Hợp nhất cổng Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Điện Biên kể từ ngày 20/6/2022.

- Chỉ đạo Công an tỉnh, Sở Thông tin Truyền thông hướng dẫn tạo 969 tài khoản người dùng; hoàn thiện hồ sơ, phối hợp các Cục nghiệp vụ của Bộ Công an kiểm tra an ninh, an toàn hệ thống giải quyết TTHC tỉnh Điện Biên kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, chính thức kết nối ngày 20/6/2022.

- Ban hành Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Điện Biên về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ban hành Công văn số 2029/UBND-NC ngày 02/7/2022 hướng dẫn tái cấu trúc quy trình thực hiện thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến; Công văn số 2041/UBND-KT ngày 04/7/2022 triển khai hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện giải quyết TTHC trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Công văn số 2080/UBND-KSTT ngày 06/7/2022 cung cấp DVC trực tuyến mức độ 4 đối với TTHC “Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin người được cấp Giấy chứng nhận”.

- Ban hành Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn trực tuyến trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1324/QĐ-

UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành Công văn số 683/BCĐ-TGV ngày 12/5/2022 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh về việc thành lập Tổ công nghệ cộng đồng tại địa phương. Tính đến 20/5/2022, đã thành lập 146 Tổ công nghệ cộng đồng cấp xã với trên 2.800 thành viên. Tổ công tác Đề án 06, Tổ Công nghệ cộng đồng cấp xã phối hợp lực lượng Công an, các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn cho công dân đăng ký 11.612 tài khoản Dịch vụ công phục vụ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Triển khai nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, hiện tại hệ thống đang cung cấp 1.779 thủ tục hành chính được đồng bộ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Hệ thống đã kết nối, tích hợp dùng chung Hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công quốc gia và các hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia khác.

Kết quả cung cấp dịch vụ trực tuyến đối với 25 dịch vụ công thiết yếu:

Đã triển khai 23/25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 (trong đó: Mức độ 3: 10 thủ tục, mức độ 4: 13 thủ tục), hiện còn 2 thủ tục hành chính liên thông giữa Công an, Tư pháp, Bảo hiểm, Lao động Thương binh xã hội đang chờ tái cấu trúc để đưa lên dịch vụ công trực tuyến. Đối với 2 thủ tục hành chính của Sở Giao thông vận tải và Sở Tài nguyên Môi trường đã thực hiện trên cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh nhưng chưa đưa lên cổng dịch vụ công quốc gia (*khi đăng ký trên cổng dịch vụ công quốc gia hệ thống sẽ tự động chuyển đến cổng dịch vụ công của tỉnh*).

Kết quả: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đã tiếp nhận 101.996 hồ sơ (trong đó, giải quyết đúng hạn 100.549 hồ sơ, quá hạn 1.447 hồ sơ). Lực lượng Công an các cấp đã tiếp nhận và giải quyết 57.552 hồ sơ (*có phụ lục thống kê chi tiết kèm theo*).

2. Nhóm phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Chỉ đạo Công an tỉnh ban hành Kế hoạch số 662/KH-CAT-PC06 ngày 17/3/2022, Kế hoạch số 1991/KH-CAT-PC06 ngày 12/7/2022 triển khai thu nhận hồ sơ CCCD và định danh điện tử trên địa bàn tỉnh năm 2022; Công văn số 765/CAT-QLHC ngày 25/3/2022 phối hợp thực hiện nhiệm vụ đăng ký cư trú, cấp CCCD cho CBCS trong QĐND; Công văn số 1069/CAT-PC06 ngày 27/4/2022 gửi các cơ quan, ban, ngành tỉnh phối hợp trong công tác thu nhận hồ sơ cấp CCCD và định danh điện tử cho cán bộ, công nhân, viên chức thuộc Sở, ngành, cơ quan, đơn vị trong tỉnh. *Kết quả:* Toàn tỉnh đã thu nhận 445.855 hồ sơ CCCD (*đạt 93,6%*) trong đó: Nhân khẩu thường trú 438.291 hồ sơ, tạm trú 7.530 hồ sơ (hiện còn 35.788 trường hợp chưa thu nhận, trong đó 7.766 trường hợp có mặt tại địa bàn, 28.012 trường hợp vắng mặt, thi hành án... chưa thể thu nhận). Riêng 6 tháng

đầu năm 2022, toàn tỉnh đã thu nhận 33.472 hồ sơ CCCD; 190.740 hồ sơ định danh điện tử (*vuợt 260% so với chỉ tiêu Bộ Công an giao*).

- Chỉ đạo Sở Y tế đẩy mạnh triển khai thí điểm khám, chữa bệnh BHYT bằng CCCD; đẩy mạnh công tác làm sạch dữ liệu tiêm chủng vắc xin Covid-19 phục vụ cấp "Hộ chiếu vắc xin" cho công dân theo chỉ đạo của Bộ Y tế. *Kết quả:* Toàn tỉnh đã có 143 cơ sở khám chữa bệnh (tại tất cả các tuyến) đã triển khai, số lượt khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD 27.995 lượt, sử dụng CCCD thành công: 5.505 (đạt 19,6%); không thành công 22.490 (đạt 80,4%); cơ quan Y tế các cấp phối hợp với lực lượng Công an tiến hành rà soát, làm sạch 129.775 dữ liệu tiêm chủng (đạt 94,6%), hiện còn 7.290 dữ liệu đang tiếp tục rà soát làm sạch.

3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số

- Chỉ đạo Công an tỉnh ban hành Công văn số 2204/CAT-PC06 ngày 29/7/2022, Công văn số 630/PC06 ngày 04/8/2022 về việc triển khai ứng dụng VneID nhằm kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh và xác thực điện tử phục vụ các tiện ích trong cuộc sống của công dân.

- Phối hợp với các đơn vị viễn thông (Viettel, Vinaphone, MobiFone) trên địa bàn thực hiện việc cấp và chuyển đổi sim điện thoại chính chủ cho 13.674 công dân; phối hợp các Ngân hàng thương mại cấp 32.693 tài khoản ngân hàng miễn phí cho công dân, phục vụ hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính trên cổng Dịch vụ công trực tuyến.

4. Nhóm hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, làm giàu dữ liệu dân cư

Chỉ đạo Công an tỉnh tiếp tục triển khai các giải pháp làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo "*đúng, đủ, sạch, sống*"; cập nhật thông tin công dân mở rộng làm giàu dữ liệu, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin dân cư với các cơ quan, đơn vị. *Kết quả:*

- Đã làm sạch và đồng bộ lên hệ thống 655.379 dữ liệu (đạt 99,99%); thông báo 232.113 số ĐDCN (đạt 100%); Gửi 49.264 yêu cầu trao đổi; nhận và trả lời 51.434 yêu cầu trao đổi phục vụ làm sạch dữ liệu (*qua làm sạch dữ liệu và nghiệp vụ cư trú phát hiện, bắt giữ 3 đối tượng truy nã trên địa bàn*).

- Rà soát, cập nhật, bổ sung 36.655 số CMND 9 số vào hệ thống; rà soát, cập nhật, bổ sung thông tin 8.747 dữ liệu công dân từ nguồn Bộ Tư pháp, 2.714 dữ liệu công dân từ nguồn BHXH, cập nhật thông tin 12.199 đối tượng các loại vào hệ thống Cơ sở DLQG về dân cư phục vụ công tác quản lý nghiệp vụ và phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

5. Nhóm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

- Công an tỉnh (*Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo*) phát huy tốt vai trò tham mưu cho Ban Chỉ đạo trong việc đánh giá kết quả triển khai, thực hiện và đề ra các giải pháp triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, phục vụ hiệu quả công

tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh.

- Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên tổng hợp các ý kiến tham gia của các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các cấp về chính sách, pháp luật báo cáo Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh đề xuất Chính phủ, các Bộ, ngành kịp thời chỉnh sửa, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp có liên quan đến thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại địa phương.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Việc triển khai, thực hiện các nội dung của Đề án được UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh quan tâm chỉ đạo sát sao. Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Đề án 06 được thành lập và đi vào hoạt động đã kịp thời phát huy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong triển khai các mặt công tác trọng tâm của Đề án. Quá trình triển khai, thực hiện luôn huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị vào cuộc; công tác tuyên truyền được quan tâm, triển khai với nhiều hình thức, tạo được sự đồng thuận trong Nhân dân.

- Lực lượng Công an với vai trò là Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện; đồng thời tham mưu kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện.

- Nhiều đơn vị đã có cách làm hay, sáng tạo, như tuyên truyền bằng nhiều thứ tiếng, xuống tận nhà dân để hướng dẫn tạo tài khoản dịch vụ công trực tuyến; hỗ trợ sim điện thoại, chuyển đổi sim chính chủ; hỗ trợ đăng ký tài khoản ngân hàng; tổ chức mô hình điểm triển khai, thực hiện Đề án 06 và dịch vụ công trực tuyến, qua đó người dân từng bước tiếp cận với môi trường điện tử và tiếp cận với 25 dịch vụ công thiết yếu.

- Thực hiện các nhiệm vụ phục vụ 5 nhóm tiện ích của Đề án 06 bước đầu đã đạt được kết quả đáng khích lệ: Hoàn thành nhiều chỉ tiêu làm sạch dữ liệu dân cư, thu nhận hồ sơ cấp CCCD đạt số lượng cao, thực hiện định danh điện tử hoàn thành và vượt chỉ tiêu Bộ Công an giao (đạt 260%); triển khai được 23/25 DVC thiết yếu theo Đề án 06, tỉ lệ hồ sơ tiếp nhận qua DVC trực tuyến tăng; việc thực hiện các giao dịch dân sự bằng CCCD được người dân sử dụng nhiều.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Hệ thống văn bản triển khai Đề án 06 ở nhiều đơn vị cấp huyện, cấp xã ban hành còn hình thức, không đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, không sát với thực tế địa phương (*kế hoạch triển khai Đề án 06...*); công tác triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 ở một số cơ quan, đơn vị và UBND cấp huyện, cấp xã giai đoạn đầu còn chậm, kết quả chưa cao; công tác tuyên truyền về lợi ích, tiện ích của Đề án 06, dịch vụ công trực tuyến, CCCD, định danh điện tử... có giai đoạn chưa

thường xuyên, liên tục; việc bố trí kinh phí phục vụ tuyên truyền và mua sắm, bổ sung, thay thế trang, thiết bị phục vụ thực hiện Đề án 06 ở một số đơn vị cấp huyện còn chưa được quan tâm, đầu tư, nâng cấp kịp thời.

Nguyên nhân: Nhận thức về tầm quan trọng, tính cấp bách Đề án 06 và trách nhiệm của một số lãnh đạo cơ quan, đơn vị và thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác cấp huyện, cấp xã chưa cao, chưa đầy đủ, chưa quan tâm, triển khai thực hiện chưa quyết liệt.

- Một số chỉ tiêu làm sạch dữ liệu thông tin công dân, làm sạch dữ liệu tiêm chủng, thu nhận hồ sơ cấp CCCD chưa hoàn thành theo chỉ tiêu được giao, nguy cơ chậm tiến độ theo Kế hoạch.

Nguyên nhân: Do công dân vắng mặt tại địa bàn nhiều, nhiều công dân có mặt tại địa bàn đã được tuyên truyền vận động nhiều lần nhưng chưa tích cực hợp tác để làm sạch dữ liệu dân cư và thu nhận CCCD; trách nhiệm của một số Tổ công tác cấp xã và Công an cấp xã còn chưa cao...

- Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo Đề án 06 của một số cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã còn còn thấp, vẫn còn tình trạng để hồ sơ quá hạn; 2 dịch vụ của Sở Giao thông vận tải và Sở Tài nguyên và Môi trường hầu như không tiếp nhận trên môi trường trực tuyến.

Nguyên nhân: Trách nhiệm của cán bộ thực hiện thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến còn chưa cao, chưa nhiệt tình hướng dẫn công dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; bên cạnh đó nhiều người dân chưa có số điện thoại chính chủ để lập tài khoản Dịch vụ công trực tuyến.

- Việc triển khai thí điểm khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD tại một số cơ sở khám chữa bệnh còn thấp và tỷ lệ thành công chưa cao.

Nguyên nhân: Một số Cơ sở khám bệnh chưa quan tâm triển khai thực hiện, chưa đầu tư thiết bị đọc mã QR trên CCCD; thông tin giữa thẻ Bảo hiểm y tế với CCCD của một số công dân không đồng nhất.

3. Khó khăn, vướng mắc

- Toàn tỉnh còn 9% hộ dân chưa được sử dụng điện lưới, 19 bản không có sóng điện thoại, 83 bản chưa có dịch vụ viễn thông, mạng internet, 37% người dân không có điện thoại thông minh; nhận thức, kỹ năng CNTT của nhiều người dân còn hạn chế, khó khăn trong công tác chuyển đổi số và triển khai Đề án 06.

- Trình độ, nhận thức của một số thành viên Tổ công tác; trình độ công nghệ thông tin của cán bộ thực hiện thủ tục hành chính công ở một số đơn vị cấp xã còn hạn chế, ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình triển khai, thực hiện Đề án.

- Việc tạo lập tài khoản trên dịch vụ công còn phức tạp, giao diện chưa tối ưu cho việc sử dụng bằng điện thoại di động, do đó người dân gặp nhiều khó khăn khi thao tác trên hệ thống. Việc đảm bảo các điều kiện khác phục vụ thực hiện dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế (*chưa hình thành các điểm truy cập Internet công cộng,*

lỗi hệ thống, đường truyền chậm, việc chuyển giao hồ sơ từ cổng dịch vụ công quốc gia đến bộ phận tiếp nhận thủ tục còn rất chậm, nhiều thủ tục khi đến được bộ phận tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính thì đã quá hạn giải quyết...).

- Việc đăng ký tài khoản thực hiện dịch vụ công trực tuyến phải sử dụng số điện thoại chính chủ, tuy nhiên nhiều người dân vẫn sử dụng sim không chính chủ nên không thực hiện được. Mặt khác do thói quen của người dân khi phát sinh các thủ tục hành chính thường trực tiếp tới các cơ quan liên quan để giải quyết, do đó tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến kết quả chưa cao.

- Đối với 02 thủ tục hành chính của Sở Giao thông vận tải và Sở Tài nguyên và Môi trường, quá trình thực hiện còn khó khăn do chưa kết nối trực tuyến với cơ sở dữ liệu sức khỏe của Cục Quản lý khám chữa bệnh Bộ Y tế (*đối với dịch vụ cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe*) và chưa thực hiện cập nhật đầy đủ hồ sơ địa chính và Cơ sở dữ liệu đất đai (*đối với thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất...*).

- Kinh phí phục vụ triển khai thực hiện Đề án 06 còn hạn chế; trang thiết bị còn thiếu, cũ, chưa được bổ sung đầy đủ; hạ tầng thông tin chưa được nâng cấp, đồng bộ, khó khăn cho quá trình triển khai, thực hiện.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 585/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh và văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương về triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, đề nghị các Sở, ngành và UBND cấp huyện triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc các nội dung, nhiệm vụ Đề án 06 đến thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác các cấp, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân để thay đổi nhận thức, đổi mới tư duy, cách nghĩ, cách làm; nâng cao trách nhiệm, quyết liệt triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 (*nhất là vai trò của lãnh đạo và người đứng đầu*), tránh việc thực hiện hình thức, đối phó, không mang lại hiệu quả. Việc triển khai, thực hiện Đề án 06 phải có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; phân công phụ trách địa bàn cho các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị để nâng cao chất lượng hiệu quả công tác.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đồng bộ, toàn diện, bằng nhiều hình thức; tập trung tuyên truyền về các nội dung của Đề án 06, lợi ích, tiện ích của CCCD, định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến... đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn để tạo sự đồng thuận, đảm bảo việc triển khai Đề án 06 đồng bộ, hiệu quả. Hướng dẫn công dân lập tài khoản trên Cổng dịch vụ công trực tuyến, tiếp cận môi trường điện tử, tạo thói quen thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến (*tiếp tục tuyên truyền cán bộ, đảng viên gương mẫu thực hiện trước, lấy địa bàn trung tâm, dân trí cao làm trước, sau đó nhân rộng các địa bàn còn lại*).

3. Quan tâm tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, ưu tiên tăng cường nguồn

lực, sắp xếp, bố trí cán bộ đủ năng lực, trình độ để thực hiện tiếp nhận hồ sơ trên cổng dịch vụ công trực tuyến. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho Tổ Công nghệ cộng đồng để hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến cũng như các tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và công dân số. Nghiên cứu nguồn kinh phí hỗ trợ cho Tổ Công nghệ cộng đồng.

4. Công an tỉnh tiếp tục phát huy vai trò là Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chủ động, tích cực tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Đề án 06 các chủ trương, giải pháp thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện; tham mưu kịp thời tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai Đề án.

Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp tiếp tục triển khai các giải pháp làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo luôn “*đúng, đủ, sạch, sống*”; tiến hành thu nhận hồ sơ cấp CCCD, định danh điện tử cho 100% công dân trên địa bàn. Thực hiện hiệu quả 11/25 dịch vụ công thiết yếu trên môi trường trực tuyến; thực hiện tái cấu trúc và bổ sung các thủ tục hành chính khác lên môi trường trực tuyến.

5. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Đảm bảo đường truyền kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính nghiên cứu, đề nghị xây dựng danh mục và lộ trình đầu tư, cấp kinh phí phục vụ triển khai, thực hiện Đề án 06; đồng thời cân đối ngân sách địa phương tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động bố trí các nguồn kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền và mua sắm trang, thiết bị phục vụ triển khai, thực hiện Đề án 06.

7. Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục làm sạch dữ liệu công dân trong Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; thực hiện xác thực thông tin công dân trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tái cấu trúc lại các thủ tục hành chính theo hướng đảm bảo yêu cầu xác thực thông tin công dân trên hệ thống, công dân không phải xuất trình giấy tờ chứng minh thông tin hộ tịch và tình trạng cư trú; đưa đủ 25/25 dịch vụ công thiết yếu lên môi trường trực tuyến, đề xuất đưa lên môi trường trực tuyến các thủ tục hành chính khác; tiếp tục nâng cao tỷ lệ công dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến theo chức năng của mỗi Sở, ngành, cơ quan, đơn vị.

8. Các Doanh nghiệp viễn thông tiếp tục làm sạch dữ liệu khách hàng, rà soát chuyển đổi sim điện thoại chính chủ cho công dân. Các Ngân hàng thương mại tiếp tục triển khai cấp tài khoản ngân hàng cho công dân; tích cực đẩy mạnh ứng

dụng công nghệ, góp phần hỗ trợ thực hiện nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và công dân số, trước mắt là các ứng dụng cốt lõi như thanh toán không dùng tiền mặt, chứng khoán, điện, nước.

9. Sở Công thương, Điện lực tỉnh khẩn trương triển khai hoàn thành các gói thầu đã được phê duyệt năm 2021; tham mưu đề xuất thực hiện *"Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh điện Biên, giai đoạn 2021 - 2025"* bố trí điện lưới đến tất cả các điểm bản, địa bàn chưa có lưới điện quốc gia./.

Nơi nhận:

- Các đ/c Phó trưởng Ban Chỉ đạo;
- Các đ/c thành viên BCĐ;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Thành Đô**